

## GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG NGHE TIẾNG ANH CHO HỌC SINH TRƯỜNG TIỂU HỌC BÙI THỊ XUÂN, THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

• Huỳnh Cẩm Thảo Trang<sup>(\*)</sup>, Huỳnh Cẩm Diễm Trang<sup>(\*\*)</sup>

### Tóm tắt

*Bài viết tìm hiểu thực trạng dạy và học kỹ năng nghe tiếng Anh cho học sinh Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; đồng thời đề xuất chín giải pháp để phát triển kỹ năng nghe cho học sinh tiểu học. Các giải pháp gồm (1) tuân thủ quy trình dạy học kỹ năng nghe tiếng Anh; (2) sử dụng linh hoạt các kỹ thuật trong tiến trình “3 bước” trong một tiết dạy nghe tiếng Anh; (3) rèn luyện sự tập trung chú ý trong lúc nghe cho học sinh; (4) luyện nghe trọng âm của từ và trọng âm của câu; (5) luyện nghe và nhận diện các cặp âm dễ nhầm lẫn, các âm khó phát âm chuẩn và cách luyện âm trong lúc nói của người bản xứ; (6) sử dụng trò chơi ngôn ngữ trong các giờ học nghe; (7) khuyến khích học sinh nói tiếng Anh sau khi nghe; (8) sử dụng đồ dùng dạy học trực quan; và (9) sử dụng giáo án điện tử vào một số tiết dạy môn Nghe. Kết quả là học sinh tiểu học đã cải thiện được kỹ năng nghe tiếng Anh và tự tin hơn trong giao tiếp bằng tiếng Anh.*

*Từ khóa: Giải pháp, phát triển, kỹ năng nghe, học sinh tiểu học.*

### 1. Đặt vấn đề

Trong thời kỳ hội nhập quốc tế hiện nay, việc dạy và học ngoại ngữ nói chung, tiếng Anh nói riêng, đóng vai trò quan trọng và cấp bách. Nếu như mục tiêu của môn Tiếng Anh thời gian trước là hình thành và phát triển những kiến thức và kỹ năng cơ bản về tiếng Anh cho học sinh (HS) thông qua bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết được tích hợp trong các bài học, bài tập và các hoạt động trên lớp thì mục tiêu của việc dạy Tiếng Anh trong bối cảnh hội nhập với các nước trên thế giới hiện nay là hình thành và phát triển kỹ năng giao tiếp cho HS. Qua đó, HS có cơ hội để giao tiếp bằng tiếng Anh với bạn bè, với giáo viên (GV) để rèn luyện ngôn ngữ và chủ động tích cực tham gia vào các tình huống giao tiếp thực tế với người nước ngoài.

Nét đổi mới nổi bật của nội dung chương trình sách giáo khoa mới là tạo cơ hội tối đa cho HS luyện tập 4 kỹ năng. Trong đó, kỹ năng nghe được chú trọng phát triển trong các phương pháp dạy ngoại ngữ mới vì HS không thể giao tiếp bằng lời nói nếu không hiểu những gì nghe được. Trên thực tế, Tiếng Anh là môn học khó đối với HS nói chung, HS tiểu học nói riêng, vì tiếng Anh không phải là tiếng mẹ đẻ và sự khác biệt giữa tiếng Anh và tiếng Việt. Qua quan sát thực tiễn trên lớp học,

HS nói chung, đặc biệt là HS lớp 5 ở Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp gần như không có hứng thú và học yếu môn Tiếng Anh, nhất là kỹ năng nghe. Các em đã gặp rất nhiều khó khăn trong việc nghe hiểu nội dung một bài nói ngắn hay một đoạn hội thoại ngắn. Vì vậy, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu, tìm hiểu thực trạng dạy và học tiếng Anh ở Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân, từ đó đưa ra các giải pháp góp phần giúp phát triển kỹ năng nghe tiếng Anh cho học sinh tiểu học.

### 2. Thực trạng việc dạy và học tiếng Anh ở Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân

Tổng số lớp học tiếng Anh của Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân là 12 lớp, gồm: Khối 3: 4 lớp; Khối 4: 4 lớp; Khối 5: 4 lớp.

Giáo trình giảng dạy chính: bộ sách Family and Friend, Special Edition.

**Thuận lợi:** Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân là trường chuẩn quốc gia mức độ một nên nhận được sự quan tâm sâu sát của lãnh đạo các cấp; Đội ngũ GV trẻ, đầy nhiệt tình và yêu nghề; GV dạy tiếng Anh nhiệt tình, có trách nhiệm trong công tác giảng dạy; Chương trình sách giáo khoa có nội dung kiến thức phong phú, phù hợp với thực tế cuộc sống HS và có nhiều tranh ảnh đẹp.

**Khó khăn:** Đây là trường thuộc vùng ngoại ô của thành phố, phần đông HS là con của nông dân,

<sup>(\*)</sup> Trường Đại học Đồng Tháp.

<sup>(\*\*)</sup> Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân.

người làm thuê và người buôn bán nhỏ nên việc học tiếng Anh của các em chưa được phụ huynh quan tâm; Phụ huynh và HS chưa ý thức được tầm quan trọng của môn Tiếng Anh nói chung và kỹ năng nghe nói riêng; Động cơ và ý thức học tiếng Anh chưa cao. Phần lớn HS chỉ học qua loa để đối phó với các kỳ thi; Từ vựng tiếng Anh của HS còn hạn chế; HS ngại thực hành nói tiếng Anh, ngại giao tiếp do thiếu tự tin và không luyện tập kỹ năng nghe thường xuyên; Khả năng tiếp thu bài và khả năng tập trung học môn Nghe tiếng Anh còn hạn chế. HS thường rất thụ động, không khí lớp học thường rất im lặng và căng thẳng; Phần lớn HS chưa biết cách học và chưa xác định được phương pháp học nghe. Do đó, kỹ năng nghe là khó nhất đối với HS vì HS không thể nhận diện được các từ quen thuộc trong các bài nghe tiếng Anh; HS gặp nhiều khó khăn trong môn học Nghe như: không kiểm soát được nội dung nghe, lời nói trong băng đĩa nhanh, bài nghe có nhiều từ mới, trọng âm từ, trọng âm câu, ngữ điệu rất khác nhau.

Để cải thiện môn Nghe hiểu tiếng Anh cho HS Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân, GV đã áp dụng nhiều phương pháp dạy học tích cực.

### **3. Giải pháp phát triển kỹ năng nghe tiếng Anh cho HS Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân**

Để rèn kỹ năng nghe cho HS đạt hiệu quả và giúp HS học tốt kỹ năng nghe môn Tiếng Anh, các giải pháp được áp dụng gồm:

#### **3.1. Tuân thủ quy trình dạy học kỹ năng nghe tiếng Anh**

Các phương pháp, tiến trình và các bước dạy nghe tiếng Anh được sử dụng gồm những phần chính sau đây: Đưa ra tình huống bài nghe; Giới thiệu từ vựng; Đưa ra bài tập trong khi nghe; Cho HS nghe và làm bài tập; HS so sánh câu trả lời với nhau; Kiểm tra thông tin và sửa chữa các câu trả lời; Vận dụng các kiến thức đã nghe để tạo ra sản phẩm nói hoặc viết bằng tiếng Anh [3].

#### **3.2. Sử dụng linh hoạt các kỹ thuật trong tiến trình “3 bước” trong một tiết dạy nghe tiếng Anh**

Ưu điểm của việc dạy học kỹ năng nghe theo phương pháp ba bước là giúp cho HS có thể đạt kết quả học tập một cách toàn diện và theo một trình tự

logic: Đi từ biết - hiểu - áp dụng - phân tích - tổng hợp - đánh giá - sáng tạo.

#### **Bước 1. Pre - listening.**

Mục đích: giúp HS tập trung sự chú ý vào chủ đề, đặc biệt là đoán trước những thông tin của chủ đề được nghe và khắc phục những khó khăn khi nghe trong tiết học.

Để tiến hành bài nghe có hiệu quả, GV cần soạn yêu cầu, nhiệm vụ, tập trung vào nội dung trọng tâm, quan trọng để việc nghe có mục đích cụ thể. Các hoạt động thường được sử dụng trong bước này gồm:

- GV giới thiệu chủ đề, ngữ cảnh, tình huống, nội dung (set up the context) có liên quan đến bài nghe, tìm hiểu HS đã biết về nội dung sẽ nghe hay chưa, gợi trí tò mò, tạo hứng thú cho các hoạt động của bài học. GV đặt câu hỏi cho HS suy nghĩ, đoán trước những điều sắp nghe trong một ngữ cảnh nhất định. Để tạo không khí sôi nổi hơn, GV kết hợp sử dụng trò chơi ngôn ngữ như *matching*, *brainstorming*, *ask and answer*. Các hoạt động này vừa giúp HS ôn lại các từ vựng, các mẫu câu đã học và sẽ học trong phần *While - listening* và *Post - listening*, vừa giúp HS nhớ bài lâu hơn.




- Nếu nội dung sẽ nghe trong phần *While - listening* có từ vựng mới thì GV kết hợp giới thiệu từ vựng mới trong phần này. Tuy nhiên, GV không giới thiệu hết từ mới mà để HS đoán nghĩa của từ vựng trong ngữ cảnh.

- Các tranh ảnh trực quan minh họa được ưu tiên sử dụng để hỗ trợ làm rõ ngữ cảnh, gợi ý chủ đề, tình huống và nội dung sắp nghe. Tranh ảnh còn là phương tiện để kiểm tra mức độ nghe hiểu của HS và làm cho HS hứng thú hơn trong học tập.




- Khuyến khích HS thảo luận nhóm để tìm thông tin và trả lời các câu hỏi gợi ý. Khi đã thảo luận kỹ câu trả lời thì tất cả các thành viên trong nhóm đều rất tự tin; HS thụ động cũng sẽ năng động hơn; HS rụt rè, nhút nhát cũng mạnh dạn hơn. Ngoài ra, hoạt động này còn giúp HS phát triển được kỹ năng hợp tác trong học tập.

Ví dụ: Trong Unit 1, *Lesson Six*, phần *Listen and Check (v)* (*Nghe và kiểm tra*), mục tiêu và nội dung của phần này là ôn lại tuổi, tháng, mùa và tên một số nước.




**1. How old is Nga?**

		
9	8	10
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>


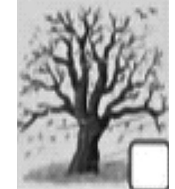

**2. When is her birthday?**

		
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**3. Where is Nga's friend from?**

		
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**4. What is her favourite season?**

		
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Nguồn: Family and Friend, Special Edition.

Trước khi HS nghe, GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm để hướng các em đến chủ đề, tình huống và nội dung sắp nghe. Sau khi thảo luận nhóm, HS

sẽ nhớ lại các tháng, mùa, tên một số nước, tuổi và khắc sâu kiến thức hơn. Các HS yếu cũng sẽ nhớ bài, hứng thú và tự tin hơn. Các câu hỏi, tranh ảnh sử dụng cho phần này như sau:

**Bảng 1. Các câu hỏi và tranh ảnh gợi ý thảo luận nhóm**

Câu hỏi gợi ý thảo luận	Tranh ảnh sử dụng kèm theo	Câu hỏi tiếp theo
How old is Nga?	Bảng số từ 5 - 15 tuổi	Chủ đề sẽ nghe trong phần tiếp theo là gì? Các thông tin cần chú ý là gì?
When is her birthday?	Bảng tháng từ tháng 1 - 12	
Where is Nga's friend from?	Quốc kỳ của 6 quốc gia đã học như Brazil, Mexico, Australia, Vietnam, America, Thailand	
What is her favourite season?	Bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông	

**Bước 2. While - listening**

Mục đích: giúp HS thực hành kỹ năng nghe, tức là qua lời nói rút ra được thông tin cần truyền đạt. Đây là khâu quan trọng yêu cầu HS phải hiểu được nội dung chính của bài thông qua việc tiến hành một số bài tập cơ bản như sau: Điền khuyết (Gap - fill); Trả lời câu hỏi (Questions - answers); Nghe và lựa chọn đáp án đúng (Multiple choice); Hoàn thành bài hội thoại (Dialogue completion); Nghe và sắp xếp đoạn văn/tranh ảnh (Listening and ordering statements/pictures).

Phần này có rất nhiều dạng bài nghe phù hợp với HS tiểu học như: Listen and tick the Box, Listen

and tick True or False, Listen and Number, Listen and Draw.

- Trong phần *While - listening*, nội dung HS nghe và làm bài tập đổi chiều đều được nghe trong phần *Pre - listening*. Sau khi nghe, HS so sánh kết quả với nhau để thảo luận và cùng nhau tìm ra câu trả lời đúng.

- Đối với bài nghe khó, GV chia quá trình nghe thành bài tập nghe từ dễ đến khó. Đối với bài nghe dài, GV thiết kế thành các dạng bài tập phù hợp trình độ.

- GV nhắc nhở HS tập trung nghe rõ cách phát âm, ngữ điệu của các từ chính để dễ dàng tìm ra thông tin của bài.

### Bước 3. Post - listening

Mục đích của các hoạt động này nhằm:

- Kiểm tra xem HS có hiểu những thông tin được nghe theo yêu cầu hay không và có hoàn thành được các hoạt động trong giai đoạn *While - listening* hay không.

- Tìm ra nguyên nhân làm cho HS không nghe được hoặc không hiểu một số phần trong bài tập nghe.

- Giúp HS có cơ hội đánh giá thái độ biểu cảm người thể hiện hội thoại qua ngữ điệu giao tiếp.

- Giúp HS khắc sâu kiến thức hơn.

- Vận dụng kiến thức của các phần đã nghe ở 2 bước trên vào việc tổng hợp, phân tích, đánh giá và tự tin giao tiếp bằng tiếng Anh với người khác. Các hoạt động được sử dụng thường xuyên trong bước này như sau:

- Nghe và vẽ (Listen and Draw): Nghe và vẽ lại những thông tin vừa nghe.

- Phỏng vấn (Survey): Hỏi đáp về vấn đề trong bài nghe trong thực tế lớp học hoặc ngoài cuộc sống. Tổ chức cho HS nói về mình hay về bạn bằng cách dựa vào một vài thông tin trong bài nghe.

- Kể lại (Recall/Retell): Nói lại, kể lại nội dung bài nghe sau khi đóng sách lại.

- Hội thoại (Conversation): Vận dụng kiến thức ở bước 1 và bước 2 để thiết lập một bài hội thoại. Sau đó, thực hành nói với bạn [3], [1], [6].

- Đóng vai (Role - Play): HS đóng vai thể hiện lại cuộc hội thoại đã nghe.

- Tiến trình thường được sử dụng đối với mỗi hoạt động:

- HS ghi đáp án và thông tin phản hồi bằng cách nghe lại lần thứ ba. GV nhận xét và phản hồi.

- HS nhắc hay nói lại một số điều/câu đã nghe.

- HS nêu vài nhận xét về kết quả nghe của nhóm.

- Dùng bài tập mở rộng để HS có thêm thông tin của bài nghe.

### 3.3. Rèn luyện sự tập trung chú ý trong lúc nghe

Việc rèn luyện sự tập trung chú ý trong lúc nghe cho HS rất cần thiết. Có 4 cách được sử dụng cho HS tiểu học:

**Câu hỏi gợi ý:** được đưa ra trước khi nghe để HS chú ý đến các thông tin trong bài nghe.

Ví dụ: Trong đơn vị bài *Starter: My family, Lesson five: Skills time!*, các câu hỏi gợi ý có thể là

“What is her name? Where is she from?”.

**Nghe và lặp lại:** được thực hiện sau khi nghe lấy các thông tin chính. Hoạt động này giúp HS phát triển cả 2 kỹ năng nghe và nói cùng lúc. Ngoài ra, hoạt động này còn giúp HS phát đúng âm, nhận diện âm, chữ và luyện được ngữ điệu tiếng Anh.

**Nghe và vẽ:** nhằm phát triển tư duy và năng khiếu của HS. Sau khi vẽ xong, HS sẽ nhìn vào các bức vẽ để trình bày lại nội dung mà mình đã nghe được. Hoạt động này thường được thực hiện theo nhóm để giúp HS phát triển kỹ năng hợp tác.

**Nghe và ghi chú các từ khóa (key words):** rèn luyện cho HS tập trung chú ý vào chủ đề, nội dung và thông tin chính của bài được nghe.

### 3.4. Luyện nghe trọng âm của từ và trọng âm của câu

Trong mỗi tiết học, việc luyện cho HS nghe trọng âm của từ và trọng âm của câu thật kỹ sẽ giúp HS hiểu được thông tin của bài nghe. Khi nghe một từ nhiều âm tiết, GV luyện tập nghe trọng âm của từ đó và yêu cầu HS lặp lại nhiều lần nhằm hình thành thói quen phát âm tiếng Anh. Khi nghe một câu, chú ý nghe những trọng âm trong câu rồi phối hợp các trọng âm ấy lại mà đoán nghĩa của toàn câu. Luyện nghe trọng âm từ hay câu cần được thực hiện không chỉ trong các bài tập nghe mà còn kết hợp với các nội dung khác như: luyện đọc từ mới, giới thiệu cấu trúc ngữ pháp mới, hoặc thực hiện hoạt động *Before you read* và *Listen and Read*.

### 3.5. Luyện nghe và nhận diện các cặp âm dễ nhầm lẫn, các âm khó phát âm chuẩn và cách luyện âm trong lúc nói của người bản xứ

Việc luyện nghe này cần được thực hiện lồng ghép và thường xuyên trong lúc luyện đọc từ mới, giới thiệu các cấu trúc ngữ pháp mới, hoặc thực hiện hoạt động *Listen and Read* ở mỗi đơn vị bài học, trong phân *Phonics*. Ngoài ra, GV kết hợp một số trò chơi để giúp các em vừa thư giãn, vừa củng cố kỹ năng nhận diện âm và cách nối âm cụ thể gần gũi hơn với cách phát âm và giọng điệu của người bản xứ.

### 3.6. Sử dụng trò chơi ngôn ngữ trong các giờ học nghe

Việc sử dụng trò chơi ngôn ngữ mang lại hiệu quả rất cao. Qua trò chơi, HS nhớ bài lâu hơn, tiếp thu bài mới nhanh hơn và sử dụng được những gì đã học để giao tiếp một cách tự tin với bạn bè và

GV. Các trò chơi ngôn ngữ thường được áp dụng với HS tiểu học thường là *Kim's Game, Clap the board, Shack attack, Matching, Brainstorming, Lucky number, Buy my sentences, Musical ball, Truyền tin, "Ai ở đâu? Ai làm gì? Vật đó là gì?..."*, *Tìm bạn giao tiếp*, và *Giúp bạn học tốt*.

Dưới đây là phần tổ chức thực hiện bốn trò chơi tiêu biểu nhất và thu hút nhiều HS nhất trong quá trình giảng dạy HS tại Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân.

### 3.6.1. Trò chơi "Truyền tin"

Công dụng: Giúp HS luyện nghe, luyện cách phát âm và luyện trí nhớ tốt.

Cách thực hiện: Lớp có 3 dãy bàn, GV chuẩn bị 3 phiếu, trên mỗi phiếu ghi một câu tiếng Anh. Sau đó trao phiếu cho 1 HS đầu mỗi dãy bàn. HS này có nhiệm vụ đọc câu tiếng Anh trong phiếu rồi nói thầm vào tai người kế bên câu mình đọc được. Cứ thế, người này nói tiếp người kia nói vào tai nhau cho đến người cuối cùng của dãy bàn. Người cuối dãy bàn có nhiệm vụ nói lớn câu hay đoạn mình nghe được và HS đầu dãy bàn sẽ xác định câu được đọc có đúng như câu đã ghi trong phiếu hay không.

3.6.2. Trò chơi "Thi nghe và trả lời nhanh: Ai ở đâu? Ai làm gì? Vật đó là gì?..."

Công dụng: Giúp HS chú ý nghe để lấy thông tin, rèn luyện sự nhạy bén và phản xạ tiếng Anh.

Cách thực hiện: GV cho HS nghe một đoạn văn ngắn (khoảng 3 câu). Sau đó, GV dừng máy và đặt câu hỏi cho HS trả lời. Ai trả lời nhanh nhất và chính xác nhất câu hỏi của GV sẽ là người thắng cuộc. GV làm mẫu hai lần, sau đó sẽ chọn HS thay thế vai trò của GV bằng cách đặt các câu hỏi tương tự.

Ví dụ: GV giới thiệu: *This person is old. He has two children. He is my dad. "Who is he?"*.

### 3.6.3. Trò chơi "Tìm bạn giao tiếp"

Công dụng: Giúp HS luyện nghe, luyện nói và luyện kỹ năng giao tiếp tốt.

Cách thực hiện: GV chuẩn bị một số câu hỏi và câu trả lời trên giấy. Ghép câu trả lời với câu hỏi bằng cách cho chúng những con số. Ví dụ như câu hỏi 1 tương ứng với câu trả lời là câu A. Sau khi chuẩn bị xong câu hỏi và câu trả lời, GV phát ngẫu nhiên cho HS. HS đọc nội dung trên mảnh giấy và tự đi tìm câu hỏi hoặc câu trả lời tương ứng với nội dung trên mảnh giấy của mình bằng

cách đặt câu hỏi với bạn của mình. Cặp nào nhận ra nhau đầu tiên sẽ thắng.

### 3.6.4. Trò chơi "Giúp bạn học tốt"

Công dụng: giúp HS luyện nghe, phát âm, luyện sự tập trung, luyện kỹ năng giao tiếp tốt và giúp nhau trong học tập.

Cách thực hiện: mỗi HS trong lớp sưu tầm hoặc tự đặt ra một câu bằng tiếng Anh (có thể có thông tin bị sai). Mỗi thành viên của lớp sẽ lần lượt đọc to câu của mình. Cả lớp lắng nghe và xác định câu đúng hay sai và sửa lại các câu bị sai. Để cho không khí lớp học sôi động hơn, GV nên tập hợp tất cả các câu đã chuẩn bị và cho HS thay phiên nhau bốc thăm. Sau đó, HS ấy đọc to câu được viết trong thăm để tất cả các thành viên trong lớp phải lắng nghe và nhận xét.

## 3.7. Khuyến khích HS nói tiếng Anh sau khi nghe

Khi HS luyện nói nhiều sau khi nghe thì HS sẽ nhớ các từ vựng, các câu mà các em thường xuyên tiếp xúc, đồng thời cũng có nhiều cơ hội sử dụng những kiến thức đã học để tự tin giao tiếp với bạn bè và thầy cô bằng tiếng Anh.

Ví dụ như trong *Unit 1, Lesson Six*, phần *Listen and Check (v) (nghe và kiểm tra)* (Phần 3.2., Bước 1. Pre - listening). Trước khi nghe, HS nhìn tranh, luyện tập hỏi đáp trong nhóm của mình để đoán tuổi của Nga, tháng sinh nhật, bạn của Nga từ đâu đến và cô ấy thích mùa gì? (*How old is Nga? When is her birthday? Where is Nga's friend from? What is her favourite season?*). Sau đó, HS nghe hai lần. Kết quả là HS dễ dàng hiểu được các thông tin trong bài nghe bởi vì các em luyện nói rất cụ thể, cẩn thận và ghi nhớ rất tốt các từ vựng trong đoạn văn một cách dễ dàng thông qua hoạt động thảo luận.

## 3.8. Sử dụng đồ dùng dạy học trực quan

Những tranh ảnh, nhiều màu sắc sẽ giúp HS tiếp thu bài nhanh hơn, nhớ từ vựng lâu hơn, đoán được ngữ cảnh nghe dễ dàng hơn, tạo hứng thú học tập tốt hơn và lớp học trở nên sôi động hơn. Từ đó, HS yêu thích môn tiếng Anh hơn.

## 3.9. Sử dụng giáo án điện tử vào một số tiết dạy môn Nghe

Ngoài các hoạt động vừa nêu trên, GV kết hợp dạy giáo án điện tử. Với các tranh, ảnh động, đầy màu sắc và những tiếng động vui tai, HS tập trung hơn, chú ý nhiều hơn và hứng thú học tập hơn.

#### 4. Kết luận và khuyến nghị

Qua thực tiễn giảng dạy, để góp phần phát triển kỹ năng nghe tiếng Anh cho HS tiểu học, nhóm tác giả có những khuyến nghị như sau:

##### 4.1. Đối với HS

Luyện tập nghe tiếng Anh thường xuyên thông qua các kênh hoạt hình bằng tiếng Anh trên ti vi và Internet.

##### 4.2. Đối với GV

Đề giúp HS có hứng thú học kỹ năng nghe hơn, tích cực chủ động hơn, không khí học tập sôi nổi hơn, nhẹ nhàng hơn, nhớ từ vựng và mẫu câu lâu hơn, ham học ngoại ngữ, cảm thấy thoải mái, tự tin, có cơ hội để khẳng định mình, không còn lung túng, lo ngại khi bước vào giờ học. Đối với các tiết dạy tiếng Anh, đặc biệt là kỹ năng nghe cho HS cấp tiểu học nói chung và HS lớp 5 nói riêng, GV nên: Luôn tạo môi trường ngoại ngữ trong giờ học, phải sử dụng tiếng Anh để giao tiếp, có thể sử dụng những câu tiếng Anh ngắn gọn, đơn giản, dễ nhớ, dễ thuộc; Khuyến khích HS sử dụng kiến thức đã học để giao tiếp với các bạn trong lớp; Tăng cường sử dụng dụng cụ trực quan để có thể lôi cuốn, thu hút HS vào nội dung bài bằng các hình thức hoạt động theo cặp, nhóm, các kỹ thuật dạy học phù hợp trong mỗi tiết dạy kỹ năng nghe; Cho HS nhiều cơ hội được rèn luyện và thực hành

nghe nhiều để làm quen với giọng nói của người bản ngữ. Càng nghe nhiều thì người học càng có kinh nghiệm nhận ra âm vần, hiểu được ý nghĩa của thông tin thể hiện qua cách phát âm, trọng âm của từ và ngữ điệu câu. Hơn thế nữa, việc hình thành và rèn luyện các kỹ năng nghe cho HS, GV không chỉ chú ý vào việc truyền thụ kiến thức trong sách giáo khoa, sử dụng các phương tiện dạy học mà phải quan tâm đến việc tổ chức quá trình dạy học theo hướng tích cực hoá; đảm bảo thực hiện linh hoạt các kỹ thuật trong tiết dạy kỹ năng nghe và phải thực hiện tiến trình “3 bước” *pre - listening, while - listening, post - listening*; thiết kế và tổ chức các trò chơi ngôn ngữ phù hợp với từng tiết dạy; luyện tập cho HS nghe trọng âm của từ và trọng âm của câu; luyện tập thói quen tập trung chú ý trong khi nghe cho HS; luyện nghe và nhận diện các cặp âm dễ lẫn, các âm khó phát âm chuẩn và cách nối âm trong lúc nói của người bản xứ; sử dụng giáo án điện tử.

##### 4.3. Đối với nhà trường

Tăng cường cơ sở vật chất như trang bị thêm phòng chức năng học ngoại ngữ rộng hơn, bàn ghế để di chuyển hơn để HS có thể hoạt động thoải mái hơn, tham gia các trò chơi ngôn ngữ dễ dàng hơn và không ảnh hưởng đến việc học tập của các lớp xung quanh./.

#### Tài liệu tham khảo

- [1]. Hải Bình (ghi) (2014), “Tiến trình dạy một bài nghe hiểu hiệu quả”, <http://giaoducthoidai.vn/ngoai-ngu/tien-trinh-day-mot-bai-nghe-hieu-hieu-qua-318770.html>.
- [2]. Nguyễn Bá Đạt (2005), “Tìm hiểu phương pháp nghiên cứu trường hợp trong khoa học xã hội và tâm lý học”, *Tâm lý học*, số 10 (79), 10-2005, tr. 56.
- [3]. Hubbard (1996), *A Training Course for TEFL*, NXB Đại học Oxford.
- [4]. O’Maggio, Alice C., (1986), *Teaching Language in Context*, Heinle and Heinle.
- [5]. Oxford, R. L., (1993), *Research Update in Teaching L2 Listening*, System 22/2.
- [6]. Peter Redpath (2012), “A listening procedure step by step”, <https://oupeitglobalblog.com/2012/09/17/a-listening-procedure-step-by-step/>.

#### WAYS OF IMPROVING ENGLISH LISTENING SKILLS FOR STUDENTS IN BUI THI XUAN PRIMARY SCHOOL, CAO LANH CITY, DONG THAP PROVINCE

##### Summary

This article aims to investigate the realities of teaching and learning English in Bui Thi Xuan Primary School, Cao Lanh City, Dong Thap Province. Also, it suggests 9 ways of improving English listening skills for students at this school. They include 1) following the procedures for teaching English listening skills, 2) using various and flexible techniques in the ‘3 steps’ in each listening period, 3) training the concentration for students, 4) improving word stress and sentence intonation, 5) improving minimal pairs, difficult words and standard pronunciation, 6) using language games in listening periods, 7) encouraging students to speak English after listening, 8) using teaching visual aids, and 9) using e-learning lesson plans in some listening periods. Obtained results are the students have improved their listening skills and can communicate in English better.

Keywords: Ways, improvement, listening skills, primary school students.

Ngày nhận bài: 12/3/2018; Ngày nhận lại: 13/4/2018; Ngày duyệt đăng: 21/5/2018.